TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI SƠN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 30/2022/QĐST-HNGĐ	*Mai Sơn, ngày 18 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 94/2021/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 12 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Anh Tống Văn B, sinh năm 1988. Địa chỉ: Bản N, T, T, xã Phiêng Cằm, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Chị Cầm Thị O, sinh năm 1989. Địa chỉ: Bản N T Th, xã Phiêng Cằm, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điểm đ khoản 1 Điều 12 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2022;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Tống Văn B và chị Cầm Thị O.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a.Về tình cảm: Anh Tống Văn B và chị Cầm Thị O nhất trí công nhận thuận tình ly hôn.

b. Về con chung: Anh B và chị O có 02 con chung là cháu Tống Thảo Nguyệt, sinh ngày 21/03/2009 và cháu Tống Minh Phương, sinh ngày 19/10/2015. Anh chị thỏa thuận sau khi ly hôn anh B là người trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc và giáo dục cháu Tống Thảo Nguyệt cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) chị O trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc và giáo dục cháu Tống Minh Phương cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) anh B chị O không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau.

Sau khi ly hôn, anh B, chị O được quyền thăm nom con mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng theo quy định của pháp luật; không ai được quyền ngăn cản anh B, chị O thực hiện quyền này theo quy định của Điều 81, 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

c. Về tài sản chung: Anh B, chị O đã tự nguyện phân chia tài sản chung, nên không đề nghị Tòa án xem xét. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp và có người khởi kiện thì sẽ được giải quyết ở một vụ án khác.

d. Về nợ chung: Anh B, chị O không có nợ chung.

đ. Về án phí: Anh B được miễn án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Mai Sơn;
- TAND tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- UBND xã Phiêng Cằm, huyện Mai Sơn;
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hà Minh Quân